TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 06 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 242/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 05 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ B, Ấp S, xã Ba S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Võ Kim T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp S, xã Ba S, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Quốc N và chị Võ Kim T.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc N và chị Võ Kim T thống nhất Tận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh N và chị T thỏa Tận như sau:

Anh Nguyễn Quốc N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Quốc D, sinh ngày 13/7/2015. Chị Võ Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh N không có yêu cầu.

Anh Nguyễn Quốc N và chị Võ Kim T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng anh N tự nguyện chịu và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai T tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008233 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh N được nhận lại số tiền đã nộp là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 9;
- THA DS tỉnh Đồng Tháp;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Ba S;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trịnh Hữu Chinh